

CÔNG TY TNHH MINASO
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MINASO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MINASO COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: MINASO CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110753422

3. Ngày thành lập: 17/06/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 28, Ngõ 254/101 đường Minh Khai, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0919385005

Fax:

Email: congtyminaso@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
2.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
3.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu (trừ sản xuất vàng miếng)	2420
4.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
5.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
6.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
7.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
8.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
9.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
10.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
11.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
12.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đầu giá)	4530
13.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
14.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
15.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
16.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
17.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ kinh doanh vàng miếng)	4662
18.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
19.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669

20.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
21.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
22.	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su	2211
23.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2219
24.	Đúc kim loại màu (trừ sản xuất vàng miếng)	2432
25.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
26.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm bằng đồng, nhôm, gang, sắt, thép, kẽm, chì, inox; Sản xuất các khuôn mẫu bằng kim loại)	2599
27.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
28.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
29.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
30.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
31.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Sản xuất thiết bị ngành nước)	3290
32.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
33.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
34.	In ấn	1811
35.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
36.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
37.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
38.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
39.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
40.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
41.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
42.	Bán buôn tổng hợp	4690
43.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
44.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
45.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
46.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
47.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
48.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
49.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932

50.	Bốc xếp hàng hóa	5224
51.	Lập trình máy vi tính	6201
52.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
53.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: - Tích hợp hệ thống chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật trong lĩnh vực công nghệ thông tin; - Thiết kế, lưu trữ, duy trì trang thông tin điện tử; - Bảo hành, bảo trì, đảm bảo an toàn mạng và thông tin	6209
54.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan Chi tiết: Cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu; Đào tạo công nghệ thông tin	6311
55.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020(Chính)
56.	Quảng cáo	7310
57.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
58.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động phiên dịch; - Tư vấn về công nghệ khác	7490
59.	Cho thuê xe có động cơ	7710
60.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
61.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
62.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
63.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
64.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
65.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
66.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (Trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội)	6619
67.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
68.	Đúc sắt, thép	2431
69.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
70.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa, môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động môi giới bảo hiểm, chứng khoán; trừ hoạt động đấu giá)	4610

71.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ hoạt động đầu giá) Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng thư đặt hàng; - Bán lẻ các loại hàng hóa qua internet	4791
72.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
73.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
74.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
75.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
76.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
77.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
78.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay - Gửi hàng; - Giao nhận hàng hóa; Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá.	5229
79.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (trừ hoạt động đầu giá) Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
80.	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan	3211
81.	Sản xuất đồ giả kim hoàn và chi tiết liên quan	3212

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN HUY HIỆP	Việt Nam	Số 28, ngõ 254/101 Minh Khai, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	500.000.000	50,000	027089007118	
2	ĐINH THỊ PHƯƠNG THẢO	Việt Nam	Phòng 2409, Tòa A6, Chung cư An Bình City, đường Phạm Văn Đồng, TDP Hoàng 21, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	500.000.000	50,000	027194003988	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: ĐÌNH THI PHƯƠNG THẢO

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 30/08/1994

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 027194003988

Ngày cấp: 02/05/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Phòng 2409, Tòa A6, Chung cư An Bình City, đường Phạm Văn
Đồng, TDP Hoàng 21, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt
Nam

Địa chỉ liên lạc: Phòng 2409, Tòa A6, Chung cư An Bình City, đường Phạm Văn Đồng, TDP Hoàng 21, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội